

Dành cho cán bộ NHTG
Số thứ tự: _____
Ngày nhận: _____



Ngày Sáng Tạo Việt Nam 2008 An toàn Thực phẩm

ĐƠN DỰ THI

I. CHI TIẾT DỰ ÁN :

1. **Tên đề án:** Chương trình Phát thanh NHÀ NÔNG CAO NGUYÊN VÀ NÔNG SẢN AN TOÀN.

2. **Địa điểm thực hiện đề án:** Cơ quan thường trú Đài Tiếng Nói Việt Nam Khu vực TÂY NGUYÊN số 19A Lê Duẩn - Thành phố Buôn Ma Thuột – Tỉnh Đắk Lắk.

3. **Cơ quan/ cá nhân thực hiện:** Nhóm Thực hiện đề án ; Đài Tiếng Nói Việt Nam khu vực Tây Nguyên. Gồm có

- Bà TRƯƠNG THỊ QUẾ (Nhà báo Nguyệt Quế) : Trưởng nhóm - Sáng lập viên.

- Ông VŨ THỂ TRUYỀN (Giám đốc Cơ quan thường trú Đài Tiếng Nói Việt Nam Khu vực TÂY NGUYÊN).

- Ông PHẠM MẠNH HÙNG (PGĐ Cơ quan thường trú Đài Tiếng Nói Việt Nam Khu vực TÂY NGUYÊN - Thành viên, phụ trách tiếng Việt.

- Ông KPĂ SIMON (PGĐ Cơ quan thường trú Đài Tiếng Nói Việt Nam Khu vực TÂY NGUYÊN - Thành viên, phụ trách biên dịch 6 tiếng dân tộc: JARAI, ÊĐÊ, BANA, SÊDAN, K'HO, M'NONG).

- Bà THUÝ NGỌC (Phóng viên Cơ quan thường trú Đài Tiếng Nói Việt Nam Khu vực TÂY NGUYÊN): Thành viên.

- Kỹ sư NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG (Thành viên).

- Kỹ sư NGUYỄN VĂN CHUÔNG (Thành viên).

- Kỹ sư NGUYỄN THỊ THANH THUÝ (Thành viên).

Bà Trương Thị Quế, Trưởng nhóm, sáng lập viên, nguyên là Phó trưởng Ban biên tập của chương trình Phát thanh Nông Thôn, Đài Tiếng Nói Nhân Dân TPHCM (VOH) với kinh nghiệm hơn 30 năm làm phóng viên chuyên viết về Nông nghiệp và Nông thôn trong đó có 15 năm là Biên tập viên chính của Chuyên đề Khuyến Nông VOH. Đầu năm 2008, sau

Co-organisers:



Co-sponsors:



Australian Government
AusAID

Canada



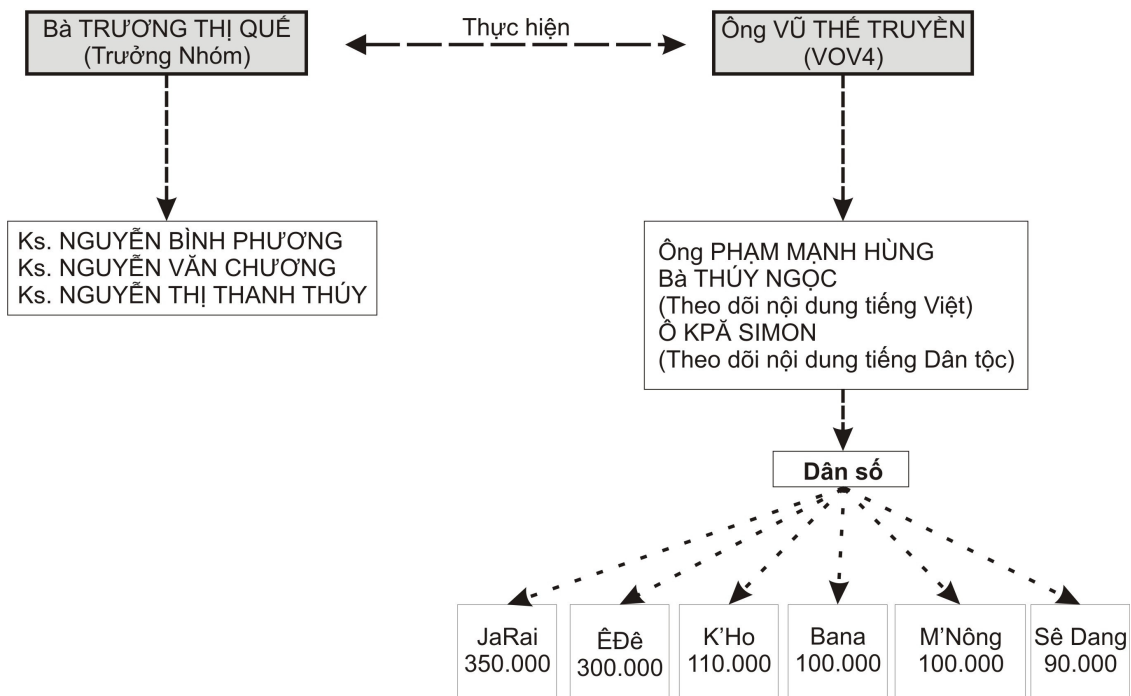
nzaid
New Zealand's International
Aid & Development Agency



khi nghỉ hưu, bà tiếp tục cộng tác với các đồng nghiệp ở Đài Tiếng Nói Việt Nam Khu vực Tây Nguyên (VOV 4).

Nhóm sẽ hoạt động theo sơ đồ (Xem sơ đồ đính kèm)

SƠ ĐỒ NHÓM THỰC HIỆN



Bà Trương Thị Quế đã từng là thành viên trong nhóm biên kịch (5 người) của Đài Tiếng Nói Nhân Dân TPHCM - VOH) tham gia viết kịch bản của 2 dự án Giải Trí - Giáo Dục:

- CHUYỆN QUÊ MÌNH gồm 105 tập (năm 2005 - 2006), được Cục Bảo Vệ Thực Vật thuộc Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn và Viện Lúa Quốc Tế IRRI tài trợ.
- QUÊ MÌNH XANH MÃI gồm 105 tập (năm 2006 - 2007) công trình được thực hiện từ nguồn kinh phí đạt giải tại cuộc thi Development Market Place do Ngân Hàng Thế Giới Thế giới tổ chức năm 2006.

Cả 2 dự án đều có nội dung mang tính GIẢI TRÍ - GIÁO DỤC thông qua các kịch bản phát thanh để nâng cao nhận thức của bà con nông dân, giúp hiểu rõ và ứng dụng hiệu quả biện pháp IPM - Ba Giảm Ba Tăng; Bảo vệ môi trường của vùng sản xuất Lúa ở Đồng Bằng Sông Cửu Long.

Co-organisers:



Co-sponsors:

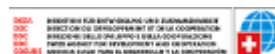


Australian Government
AusAID

Canada



nzaid
New Zealand's International
Aid & Development Agency



4. Địa chỉ liên hệ của tác giả đề án:

Địa chỉ: 111Bàu Cát 1- P.14 - Q.Tân Bình - Tp.Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0903 018 736

Tên người chịu trách nhiệm về đề án: TRƯƠNG THỊ QUẾ

Chức vụ: Trưởng nhóm

Fax: (08) 2560529

Email: nguyetquevoh@yahoo.com

5. Tài khoản ngân hàng của cơ quan/ cá nhân tác giả đề án:

Tên : Cơ quan Thường trú khu vực Tây Nguyên - Đài Tiếng nói Việt Nam.

Đại diện: Vũ Thế Truyền.

Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: 19A, Lê Duẩn, Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk

Điện thoại: 050. 841353; Fax: 050.853053

Tài khoản: 6311 00000 96451

Mở tại: Chi nhánh Ngân hàng Đầu tư và Phát triển tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ :

II. NỘI DUNG ĐỀ ÁN

Đề án Chương trình Phát thanh NHÀ NÔNG CAO NGUYÊN VÀ NÔNG SẢN AN TOÀN được thực hiện trên cơ sở hợp tác giữa 2 đơn vị: Đài Tiếng Nói Việt Nam khu vực Tây Nguyên, Nhóm tác giả đề án do Bà TRƯƠNG THỊ QUẾ làm trưởng nhóm. Dự kiến phát sóng vào tháng 7 năm 2008 với ngày và giờ cố định trong tuần, mỗi tuần 1 buổi bằng 7 ngôn ngữ (tiếng Việt và 6 tiếng dân tộc JARAI, ÊĐÊ, BANA, SÊDĂNG, K’HO, M’NONG) là Chương trình mang nội dung chuyển giao kỹ thuật sản xuất nông sản an toàn được Nhóm Đề Án thực hiện bằng kỹ thuật ghi âm qua thiết bị Recorder hoặc điện thoại và Computer tại thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó chuyển nội dung đến VOV4 bằng đường truyền mạng Internet để pha âm và duyệt trước khi phát sóng. Mục tiêu nhằm giúp bà con nông dân, đặc biệt là cộng đồng dân tộc thiểu số ở Cao Nguyên nâng cao dân nhận thức, tiếp thu nhanh các tiến bộ kỹ thuật nông nghiệp qua sóng phát thanh để ứng dụng vào việc thâm canh cây trồng phù hợp, hướng đến sản xuất nông nghiệp bền vững và nông sản an toàn. Đây là những chương trình giúp bà con ứng dụng hiệu quả hơn những điều tiếp thu được từ Radio. Sau khi phát sóng, chương trình được in lại vào các đĩa CD để lưu trữ và phát lại trên hệ thống phát thanh huyện hoặc gửi đến các nhóm câu lạc bộ Bạn nghe đài ở cộng đồng dân tộc thiểu số nhằm hướng bà con tiếp cận dần phương pháp nghe nhiều lần để nhớ và làm theo.

Co-organisers:



Co-sponsors:



Australian Government
AusAID

Canada



nzaid
New Zealand's International
Aid & Development Agency



Khó khăn lớn nhất của khu vực hiện nay là địa bàn quá rộng, hầu hết bà con dân tộc thiểu số đang làm quen với phương thức định canh, định cư có trình độ văn hoá thấp nên việc nâng cao trình độ thâm canh và nhận thức cộng đồng về kỹ thuật canh tác nông nghiệp nhằm tạo ra lượng nông sản có chất lượng tốt, đáp ứng nhu cầu thực phẩm an toàn cho xã hội và đạt yêu cầu xuất khẩu trong bối cảnh Việt Nam đã gia nhập tổ chức WTO là điều thực sự bức bách.

Mặc dù, hiện nay nhiều hộ đồng bào dân tộc đã có phương tiện truyền thông ti vi, đầu đĩa VCD, DVD nhưng chủ yếu lại thường sử dụng vào mục đích giải trí như : Nghe nhạc, xem phim... đây là khó khăn nhưng cũng là thuận lợi cho đề án vì hầu hết bà con nông dân sống dựa vào nông nghiệp và rất cần các kỹ thuật thâm canh tăng năng suất cây trồng nhưng thường không quan tâm nhiều về vấn đề này. Chính vì vậy, Nhóm Đề Án sẽ thực hiện các Chương trình phát thanh với những bài viết, băng ghi âm kỹ thuật, và xây dựng một hộp thư trả lời thắc mắc của bà con gửi thư hoặc gọi điện thoại để hướng dẫn bà con cách trồng trọt và sơ chế, bảo quản nông sản theo hướng vệ sinh an toàn thực phẩm đặc biệt là rau an toàn.

2) Mục tiêu :

Nhằm giáo dục và nâng cao nhận thức của cộng đồng dân tộc thiểu số ở Cao Nguyên, trước mắt là 6 cộng đồng dân tộc : JARAI, ÊĐÊ, BANA, SÊĐAN, K'HO, M'NONG hướng cộng đồng vào thực hiện hành vi nghe nhiều lần để học hỏi và đạt năng suất cao, tăng chất lượng nông sản và tăng chất lượng cuộc sống. Thông qua 52 chương trình (1 chương trình/ Tuần/ Năm) phát sóng trên Đài Tiếng Nói Việt Nam- Khu vực Tây Nguyên VOV4 với 7 ngôn ngữ (Tiếng Việt và 6 tiếng dân tộc) trên 3 băng tần AM 819kHz, FM 100MHz và SW 6020MKz về các chủ đề liên quan đến sản xuất nông sản an toàn theo hướng sản xuất nông nghiệp hữu cơ. Dựa vào các điều kiện sẵn có của địa phương để hướng dẫn cách tận dụng và xử lý nguồn chất thải trong quá trình chăn nuôi, trồng trọt (phân chuồng, vỏ Cà phê...), các biện pháp giúp chăm sóc, cung cấp chế độ dinh dưỡng, bón phân hợp lý cho cây trồng, hạn chế nấm mốc trong sản phẩm cây trồng sau thu hoạch v.v...

Mục tiêu trước mắt của dự án là giúp thay đổi dần tập quán canh tác của đồng bào dân tộc thiểu số, giúp họ tiếp cận và nắm bắt kỹ thuật canh tác nông nghiệp nhằm tăng năng suất và chất lượng cây trồng. Việc hướng dẫn cách tiếp cận khoa học kỹ thuật qua việc làm quen và cảm nhận dần việc học tập bằng chính ngôn ngữ của dân tộc mình qua sóng Radio, một phương tiện truyền thông ít tốn kém và dễ thực hiện.

Co-organisers:



Co-sponsors:

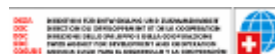


Australian Government
AusAID

Canada



nzaid
New Zealand's International
Aid & Development Agency



Trước mắt, đề án sẽ tác động trực tiếp đến 6 cộng đồng dân tộc thiểu số (là 6 nhóm có dân số đông nhất Tây Nguyên) đồng thời sẽ có hiệu ứng dây chuyền qua Lịch phát sóng dự kiến như sau :

LỊCH PHÁT SÓNG DỰ KIẾN
“NHÀ NÔNG CAO NGUYÊN và NÔNG SẢN AN TOÀN”

Từ tháng 7/ 2008 đến tháng 7/ 2009

STT	Tiếng	Dân số (1,000 người)	Ngày phát Dự kiến	Giờ phát Dự kiến	Giờ phát lại Dự kiến
1	VIỆT	3,110	Thứ Năm	22h00	Không
2	JARAI	350	Thứ Năm	5h40	11h40 và 19h40
3	ÊĐÊ	300	Thứ Năm	5h10	11h10 và 18h10
4	K’HO	110	Thứ Năm	7h10	14h10 và 21h10
5	BANA	100	Thứ Năm	6h10	13h10 và 20h10
6	M’NÔNG	100	Thứ Năm	7h40	14h40 và 21h40
7	SÊDANG	90	Thứ Năm	6h40	13h40 và 20h40

3) Tính sáng tạo của đề án:

Điểm khác biệt mang tính sáng tạo của đề án thể hiện qua các điểm chính như sau:

- Đưa phương pháp GIÁO DỤC TỪ XA đến với cộng đồng dân tộc thiểu số bằng ngôn ngữ của chính họ kết hợp chuyên giao kỹ thuật qua các phương tiện truyền thông nhằm trang bị kiến thức và tài liệu kỹ thuật nông nghiệp để giúp đạt hiệu quả cao.
- Hình thức thông tin qua sóng phát thanh có kết hợp với nghe lại qua đĩa CD tuy không mới đối với lĩnh vực âm nhạc của dân tộc Kinh nhưng lại là phương pháp mới đối với cộng đồng dân tộc thiểu số. Trong những năm gần đây, nhờ giá nông sản tăng cao, nhất là giá Tiêu và Cà phê đã giúp cuộc sống của cộng đồng dân tộc ở Tây Nguyên khá giả hơn, hầu hết các hộ sản xuất nông nghiệp đều có phương tiện nghe nhìn, nhất là đầu đĩa CD, VCD. Tuy nhiên họ thường dùng các phương tiện này vào việc giải trí, nghe nhạc, phần lớn chưa biết hoặc không biết sử dụng các phương tiện truyền thông này vào việc tiếp thu khoa học kỹ thuật phục vụ sản xuất, nâng cao đời sống.
- Việc phát hành các đĩa CD ghi âm nội dung phát sóng chương trình của Đài Tiếng Nói Việt Nam- Khu vực Tây Nguyên VOV 4 về kỹ thuật nông nghiệp theo hướng sản xuất an toàn để phát lại ở hệ thống phát thanh huyện, xã và đến tận các hộ dân tộc sẽ là giải pháp



ít tốn kém nhất (so với truyền hình), dễ thực hiện và đặc biệt là có thể đến được vùng sâu, vùng xa nơi các phương tiện báo chí, truyền hình chưa thể phủ sóng.

4) Các tiêu chí thành công của đề án :

a. Kết quả :

Để đánh giá mức độ thành công của dự án thì ngoài việc chuyển lượng thông tin cần thiết qua hình thức bài viết, đề án sẽ cung cấp thêm 500 chiếc Radio cho 6 nhóm cộng đồng, trung bình mỗi cộng đồng khoảng 85 chiếc Radio (hộ/ 1chiếc) bằng việc xây dựng 6 nhóm hoặc 12 nhóm Câu lạc bộ nghe Đài. Mỗi nhóm có một trưởng nhóm (có thể là Già Làng, Trưởng Buôn) để bà con giúp nhau trao đổi, học hỏi từ các thông tin đã nghe. Bên cạnh hình thức chuyển giao thông tin khoa học kỹ thuật về Nông Sản An Toàn, chương trình phát thanh này còn có Tiết mục: Hộp Thư NÔNG SẢN AN TOÀN do nhóm kỹ sư và cộng tác viên (trong đó có một số nhà khoa học của Viện Khoa học Kỹ thuật Nông lâm Tây Nguyên) tham gia đề án nhằm giải đáp tất cả các thắc mắc liên quan đến kỹ thuật canh tác cây trồng mà bạn nghe đài gọi điện thoại hoặc gửi thư về chương trình. Địa bàn thực hiện việc xây dựng các nhóm nghe Đài này dự kiến ở huyện CỤ JÚT (Đắk Nông), huyện CỤ M'GA (Đắk Lắk), huyện LẮK (Đắk Lắk) ...

Sau khi các chương trình phát thanh mỗi tuần thực hiện và phát sóng xong sẽ được lưu lại và in vào các đĩa CD chuyển đến các nhóm nghe của cộng đồng để bà con có thể nghe lại chương trình đã phát. Điều này sẽ giúp tăng nhanh hiệu quả của hành vi NGHE để HỌC và LÀM. Thông qua các nhóm nghe Đài sẽ giúp những người thực hiện đề án đánh giá được mức độ thành công của dự án. Ngoài ra, những đĩa CD này còn được chuyển đến các đài phát thanh địa phương để phát lại nhằm nâng cao hiệu quả, phát huy ưu thế lặp lại của phát thanh trong giáo dục, nâng cao nhận thức cộng đồng.

b. Tính khả thi :

Tính khả thi của dự án đã được khẳng định ngay khi Nhóm thực hiện xây dựng đề án, cụ thể là đơn vị thực hiện Đài Tiếng Nói Việt Nam- Khu vực Tây Nguyên VOV 4 (Đơn vị nhà nước) sẵn sàng hỗ trợ nếu đề án được Ban Tổ chức cuộc thi chọn trao giải. Với thời hạn một năm, Nhóm thực hiện Đề án hy vọng sẽ tiếp tục nhận được nhiều hơn sự hỗ trợ khác từ các tổ chức, cá nhân khác.

Do địa bàn quá rộng lớn của Tây Nguyên cùng với hệ thống giao thông còn nhiều hạn chế, các cộng đồng dân tộc hầu hết đều sinh sống ở các vùng sâu, vùng xa nên việc liên lạc qua điện thoại hoặc internet còn khó khăn. Vì vậy, nếu đề án kết thúc nhưng có tính thuyết phục cao với cộng đồng, việc duy trì nội dung phát sóng có thể chuyển sang hình



thức hợp tác kết hợp giữa hệ thống truyền thanh địa phương (Đường Loa phát thanh cấp huyện) với hệ thống truyền thông khác (Điện thoại, cáp, internet...). Thực tế hiện nay thì việc liên hệ của nông dân còn rất nhiều khó khăn. Do đó để việc liên lạc trao đổi thông tin dễ dàng cần phải có thêm các phương tiện hỗ trợ đặc biệt là hệ thống thông tin qua điện thoại. Chúng tôi nhận thấy mạng điện thoại Viettel ở khu vực Tây Nguyên có sóng rất mạnh, vì vậy nếu phát huy được lợi thế này, việc học hỏi, trao đổi kinh nghiệm sản xuất nông sản an toàn giữa nông dân với các nhà khoa học, với nhóm đề án và với nông dân (những nông dân điển hình đã được phát sóng trên Đài Tiếng Nói Việt Nam- Khu vực Tây Nguyên VOV 4).

c. Tính bền vững và khả năng nhân rộng:

Việc sử dụng sóng phát thanh để chuyển giao thông tin đến cộng đồng là phương pháp đã được khẳng định từ rất lâu. Tuy nhiên, tính sáng tạo, tính bền vững và khả năng nhân rộng của đề án nằm ở nội dung của chương trình phát sóng. Nội dung này hoàn toàn có thể thay đổi để phù hợp với đối tượng nghe Đài, các chủ đề cũng rất dễ thay đổi nhằm đáp ứng yêu cầu thời sự hoặc mùa vụ.

Sau khi các chương trình thực hiện và phát sóng xong sẽ được lưu lại và in vào các đĩa VCD chuyển đến các nhóm nghe của cộng đồng để bà con có thể nghe lại chương trình đã phát. Điều này sẽ giúp tăng nhanh hiệu quả của hành vi NGHE để HỌC và LÀM. thông qua các nhóm nghe Đài sẽ giúp những người thực hiện đề án đánh giá được mức độ thành công của dự án.

Các hoạt động của đề án đều nhằm vào tuyên truyền để cộng đồng hiểu rõ, nhận thức được vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm phải giải quyết ngay từ khâu đầu tiên là sản xuất, những nông sản được canh tác theo quy trình kỹ thuật GAP (Good Agriculture Practice)- Thực hành sản xuất nông nghiệp tốt hoặc sản xuất nông nghiệp hữu cơ là khuynh hướng sản xuất nông nghiệp mới, đáp ứng được yêu cầu xuất khẩu cũng như bảo đảm an toàn cho sức khỏe người tiêu thụ nông sản.

Nếu đề án được thực hiện thành công, sẽ có nhiều thuận lợi để mở rộng đề án từ 1 chương trình phát sóng tăng lên nhiều chương trình khác và cũng có thể chuyển sang giai đoạn phát thêm trên kênh truyền hình các tỉnh Tây Nguyên. Không chỉ có cộng đồng 6 dân tộc thụ hưởng mà tất cả cộng đồng ở Tây Nguyên, kể cả dân tộc Kinh đều có thể thụ hưởng thành quả của các giải pháp mà đề án đưa ra nhằm thực hiện việc GIÁO DỤC và NÂNG CAO NHẬN THỨC CỘNG ĐỒNG ở những lĩnh vực dân sinh khác đang là vấn đề rất bức bách của xã hội.



III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN :

Khi đề án thông qua, nhóm thực hiện sẽ triển khai các công việc theo khung thời gian: KẾ HOẠCH CÔNG VIỆC ĐỀ ÁN NGÀY SÁNG TẠO VIỆT NAM 2008.

(Xem phụ lục 1 đính kèm)

IV. ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG LỢI VÀ CÁC BÊN THAM GIA

Đối tượng hưởng lợi và các bên tham gia gồm có :

1. Cộng đồng dân cư các tỉnh Tây Nguyên nằm trong vùng phủ sóng phát thanh và mạng lưới truyền thanh của Đài Tiếng Nói Việt Nam- Khu vực Tây Nguyên VOV 4 là nhóm hưởng lợi tinh thần qua các nội dung chuyển giao kỹ thuật giúp nâng cao nhận thức về mối tương quan giữa quá trình sản xuất nông sản an toàn đến tiêu thụ nông sản, những ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến sức khoẻ và môi trường, chất lượng sống của cộng đồng khi sản xuất và sử dụng nông sản (hiện nay, vấn đề quan tâm nhất là rau chứa dư lượng thuốc trừ sâu hoá học vượt ngưỡng cho phép). Các Đối tượng hưởng lợi trực tiếp là 6 cộng đồng dân tộc có dân số đông nhất ở Tây Nguyên: JARAI, ÊĐÊ, BANA, SÊĐAN, K'HO, M'NONG GAN cùng với cộng đồng 41 dân tộc thiểu số khác với trên 1 triệu dân số đang sinh sống ở Tây Nguyên và một số tỉnh lân cận, trong đó có 500 hộ nông dân thuộc các nhóm câu lạc bộ nghe Đài được cấp 500 Radio do Đài Tiếng nói Việt Nam sản xuất, 1000 đĩa CD do Đài Tiếng Nói Việt Nam- Khu vực Tây Nguyên VOV4 cung cấp.

2. Đài Tiếng Nói Việt Nam- Khu vực Tây Nguyên VOV 4 với sự tham gia của các Ông Vũ Thế Truyền - Giám đốc; Ông Phạm Mạnh Hùng - Phó Giám đốc và Ông KPã Simon - Phó Giám đốc đã cùng bà Trương Thị Quế tham gia thảo luận, xây dựng đề án với mong muốn sẽ đạt được phần thưởng của cuộc thi nhằm có thêm kinh phí để thực hiện một Chương trình phát thanh mang tính thiết thực, hấp dẫn và hữu ích, phù hợp với cộng đồng các dân tộc Tây Nguyên. Đây cũng là chương trình phát sóng đầu tiên của Đài có sự hợp tác kinh phí và nhân được sự hỗ trợ từ nhiều phía (Ban tổ chức cuộc thi, Nhóm thực hiện đề án).

4. Bà Trương Thị Quế (phụ trách chính trong tổ chức thực hiện đề án), cùng các cộng sự trong nhóm mong muốn có điều kiện để làm việc và trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau trong một môi trường mang tính vì cộng đồng rất cao.

5. Bà TRƯỞNG THỊ QUẾ và Ban giám đốc Đài Tiếng Nói Việt Nam- Khu vực Tây Nguyên VOV 4 (Ông KPã SIMON là người dân tộc Gia Rai, phụ trách nhóm biên dịch) là những người chịu trách nhiệm chính trong thực hiện đề án.

Co-organisers:



Co-sponsors:



Australian Government
AusAID

Canada



nzaid
New Zealand's International
Aid & Development Agency



V. NGÂN SÁCH DỰ ÁN:

1. Ước tính tổng kinh phí đề án: **331.040.000** đồng.
2. Số kinh phí từ giải thưởng Cuộc thi Ngày Sáng Tạo Việt Nam **248.040.000** đồng.
3. Cơ quan thường trú Đài TNND Việt Nam-Khu vực Tây Nguyên tài trợ : **83.000.000** đồng.

Kế hoạch kinh phí: (Xem phụ lục 2 đính kèm)

Qua thông tin từ các phương tiện Báo chí và mạng Internet, nhóm xây dựng đề án **CHƯƠNG TRÌNH PHÁT THANH “NHÀ NÔNG CAO NGUYÊN VÀ NÔNG SẢN AN TOÀN”** đã mạnh dạn gửi hồ sơ dự thi Ngày Sáng Tạo Việt Nam năm 2008 với chủ đề An Toàn Thực Phẩm với mong ước đề án sẽ góp phần nhỏ vào việc **Giáo dục và nâng cao nhận thức của người dân về an toàn thực phẩm**. Vì vậy sẽ chọn chủ đề nhỏ mà đề án tập trung :

- Giáo dục và nâng cao nhận thức của người dân về an toàn thực phẩm.**
- Áp dụng “ Những thông lệ tốt” của vệ sinh và an toàn thực phẩm, bao gồm cả việc quản lý rủi ro kỹ thuật.
- Tăng cường giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá rủi ro, quản lý và truyền thông.
- Đẩy mạnh sự tham gia của khu vực tư nhân và công, gồm cả vai trò của cộng đồng, trong an toàn thực phẩm.

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 05 năm 2008
Người soạn thảo - Trưởng nhóm
KÝ TÊN

TRƯƠNG THỊ QUẾ

Co-organisers:



Co-sponsors:

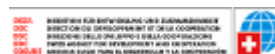


Australian Government
AusAID

Canada



nzaid
New Zealand's International
Aid & Development Agency



DỰ TOÁN KINH PHÍ ĐỀ ÁN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT THANH "NHÀ NÔNG CAO NGUYÊN VÀ NÔNG SẢN AN TOÀN"
Phụ lục 2 (1.000 đồng)

Các khoản chi	Nội dung	Đơn vị tính	Đơn giá	Số lượng	Thành tiền	Trong đó	
						Ngân hàng Thế giới (World Bank)	Cơ quan Thường trú Đài tiếng nói Việt Nam khu vực Tây Nguyên (VOV4)
1. Chi phí phát sóng	Chi phí Phát sóng 52 chương trình, 6 ngôn ngữ	chương trình	2,000	52	104,000	52,000	52,000
2. Chuyên gia tư vấn	Chuyên gia tư vấn	chương trình	500	52	26,000	26,000	
3. Chi phí đi lại cho chuyên gia tư vấn	Đi, về và lưu trú cho 2 người (Tp.HCM-Buôn Ma Thuột)	chuyến	3,000	6	18,000	18,000	
4. Chi phí biên dịch	Biên dịch 52 chương trình, 6 ngôn ngữ	chương trình	650	52	33,800	33,800	
5. Chi phí biên tập (<i>Chi cho cộng tác viên</i>)	Tổ chức biên tập nội dung 52 chương trình gồm: bài viết hoặc băng ghi âm và trả lời thư hỏi của nông dân về kỹ thuật nông nghiệp	chương trình	450	52	23,400	23,400	
6. Thù lao nhuận bút (<i>Chi cho cộng tác viên</i>)	52 chương trình x (1 bài hoặc băng và 3 trả lời thư)	chương trình	550	52	28,600	28,600	
7. Thù lao thể hiện	52 chương trình	chương trình	120	52	6,240	6,240	
8. Mua sắm thiết bị	radio cung cấp cho 500 hộ dân	cái	120	500	60,000	60,000	



9. Văn phòng phẩm, in ấn, photocopy, điện thoại, fax	Chuyên 52 chương trình phát thanh ra ấn phẩm đĩa VCD (gởi các hộ nông dân và các đài phát thanh tại địa phương)	cái	15	1,000	15,000		15,000
	Giấy in, cước điện thoại, giấy fax...	tháng	500	12	6,000		6,000
10. Kinh phí dự phòng					10,000		10,000
TỔNG CỘNG					331,040	248,040	83,000



KẾ HOẠCH CÔNG VIỆC ĐỀ ÁN NGÀY SÁNG TẠO VIỆT NAM 2008

Phụ lục 1

STT	Nội dung	2008						2009						Địa điểm	Thực hiện	Ghi chú	
		T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T	T				
		7	8	9	10	11	12	1	2	3	3	4	5				6
1	Chuẩn bị nội dung																
2	Làm nhạc hiệu, đề cương chương trình																
3	Mua Radio														Đắk Lắk	Simon	
4	Phát Radio														Đắk Nông, Đắk Lắk	Simon, Quế, Phương, Chương	
5	Xây dựng nhóm CLB nghe Đài																
6	Thực hiện bài và băng cho chương trình														Tp. HCM - BMT	Chương, Thuý, Ngọc, Phương	
7	Biên tập đĩa CD Càphê, Rau, Tiều														Tp. HCM	Quế, Phương, Simon	
8	Tặng đĩa CD cho CLB Nhóm														Ban Ma Thuật	Phương, Hùng	
9	Theo dõi Nhóm CLB nghe đài														Tp. HCM - BMT	Thuý, Ngọc, Phương	
10	Hộp thư Nông Sản An Toàn														Tp. HCM - BMT	Chương, Thuý, Phương	
11	Sơ kết 6 tháng năm 2008														BMT	VOV 4	
12	Tổng kết đề án														Tp. HCM	Nhóm thực hiện	

Trưởng nhóm
Trương Thị Quế

